

BAN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG AN GIANG KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG AN GIANG

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 6278 0191

Fax: (84-24) 6278 0136

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG AN GIANG

Địa chỉ: Số 185 đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Điện thoại: (84-296) – 385 7593 – 385 2824 – 385 2857

Fax: (84-296) 395 4014

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Bến Thành Tower, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 6290 8686

Fax: (84-28) 6291 0607

Tp.HCM, tháng 11 năm 2017

**THÔNG TIN VỀ ĐỢT BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN
CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY
CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG AN GIANG**

1. Thông tin về tổ chức phát hành

- | | |
|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - Tên công ty | : Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang |
| - Địa chỉ | : Số 185 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. |
| - Vốn điều lệ theo đăng ký kinh doanh | : 2.644.000.000 đồng (Hai tỷ sáu trăm bốn mươi bốn triệu đồng). |
| - Vốn điều lệ thực góp | : 2.644.000.000 đồng |
| - Tổng số cổ phần | : 264.400 cổ phần |
| - Mệnh giá | : 10.000 đồng/cổ phần |
| - Ngành nghề kinh doanh chính | : Lập dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật; lập hồ sơ lựa chọn nhà thầu; giám sát thi công các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi và hạ tầng kỹ thuật; khảo sát đo đạc, thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi và hạ tầng kỹ thuật; thiết kế kiến trúc quy hoạch: khu đô thị, điểm dân cư tập trung, tiểu thủ công nghiệp, các khu kinh tế, các khu hành chính cả quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội ngành; thiết kế nội thất, ngoại thất, thẩm tra thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, thí nghiệm nén tĩnh cọc. |

2 Thông tin về đợt bán đầu giá công khai

- | | |
|----------------------------|---------------------------------------------------------|
| - Tổ chức chào bán cổ phần | : Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước |
| - Tên cổ phần chào bán | : Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang |
| - Loại cổ phần chào bán | : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng |
| - Tổng số lượng chào bán | : 156.680 cổ phần (Tương đương 59,26% vốn điều lệ) |
| - Phương thức chào bán | : Bán đầu giá công khai |
| - Chuyển quyền sở hữu | : Chuyển nhượng trực tiếp tại Tổ chức phát hành |

3. Tổ chức Tư vấn bán đấu giá



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Bến Thành Tower, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 6290 8686

Fax: (84-8) 6291 0607

MỤC LỤC

I.	CĂN CỨ PHÁP LÝ.....	4
II.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	4
1.	Rủi ro về kinh tế	4
1.1	Tốc độ tăng trưởng kinh tế.....	5
1.2	Rủi ro lạm phát.	6
2.	Rủi ro về luật pháp.....	7
3.	Rủi ro cạnh tranh.....	7
4.	Rủi ro của đợt bán đấu giá	8
5.	Rủi ro khác	8
III.	CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	8
1.	Tổ chức Phát hành	8
2.	Tổ chức tư vấn bán đấu giá cổ phần	8
IV.	CÁC KHÁI NIỆM.....	9
V.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY.....	10
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	10
1.1.	Quá trình hình thành và phát triển:.....	10
1.2.	Giới thiệu về Công ty	10
1.3.	Cơ cấu vốn cổ phần.....	11
2.	Cơ cấu tổ chức của Công ty.....	12
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	12
4.	Hoạt động kinh doanh	13
4.1.	Sản phẩm, dịch vụ chính	13
4.2.	Doanh thu	14
4.3.	Chi phí.....	14
4.4.	Nguyên vật liệu phục vụ sản xuất	14
4.5.	Trình độ công nghệ	14
4.6.	Tình hình kiểm tra chất lượng dịch vụ.....	15
5.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất	15
5.1.	Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm	15
5.2.	Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016	15
5.3.	Triển vọng ngành	16

5.4.	Triển vọng công ty	16
6.	Chính sách đối với người lao động	17
6.1.	Số lượng người lao động trong Công ty	17
6.2.	Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi	17
6.3.	Chính sách tuyển dụng và thu hút nhân tài	18
7.	Chính sách cổ tức	18
8.	Tình hình tài chính.....	18
8.1.	Các chỉ tiêu cơ bản	19
8.2.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	21
8.3.	Công nợ với SCIC	21
9.	Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát	22
10.	Tài sản	22
11.	Các thông tin khác và tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty	23
12.	Kế hoạch 2017.....	23
VI.	THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN	25
1.	Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được chào bán	25
2.	Mục đích của việc chào bán.....	26
3.	Địa điểm công bố thông tin	27
4.	Điều kiện tham gia đấu giá cổ phần và các quy định liên quan.....	27
5.	Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần.....	27
VII.	THAY LỜI KẾT	28

BẢNG BIỂU

<i>Bảng 1: Cơ cấu vốn cổ phần cập nhật đến ngày 30/9/2017</i>	<i>11</i>
<i>Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tính đến ngày 30/9/2017</i>	<i>11</i>
<i>Bảng 3: Cơ cấu doanh thu giai đoạn 2014 - 2016.....</i>	<i>14</i>
<i>Bảng 4: Các khoản chi phí giai đoạn 2014 - 2016.....</i>	<i>14</i>
<i>Bảng 5: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh.....</i>	<i>15</i>
<i>Bảng 6 Cơ cấu người lao động.....</i>	<i>17</i>
<i>Bảng 7: Thời gian khấu hao.....</i>	<i>19</i>
<i>Bảng 8: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang</i>	<i>20</i>
<i>Bảng 9: Số dư các quỹ của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang.....</i>	<i>20</i>
<i>Bảng 10: Các khoản phải thu ngắn hạn của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang.....</i>	<i>20</i>
<i>Bảng 11: Các khoản phải trả của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang</i>	<i>21</i>
<i>Bảng 12: Các chỉ tiêu tài chính năm 2015 và 2016 của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang</i>	<i>21</i>
<i>Bảng 13: Danh sách Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Ban kiểm soát và tỷ lệ nắm giữ cổ phần tại 30/9/2017</i>	<i>22</i>
<i>Bảng 14: Giá trị TSCĐ chủ yếu tại ngày 31/12/2016 của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang</i>	<i>22</i>

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

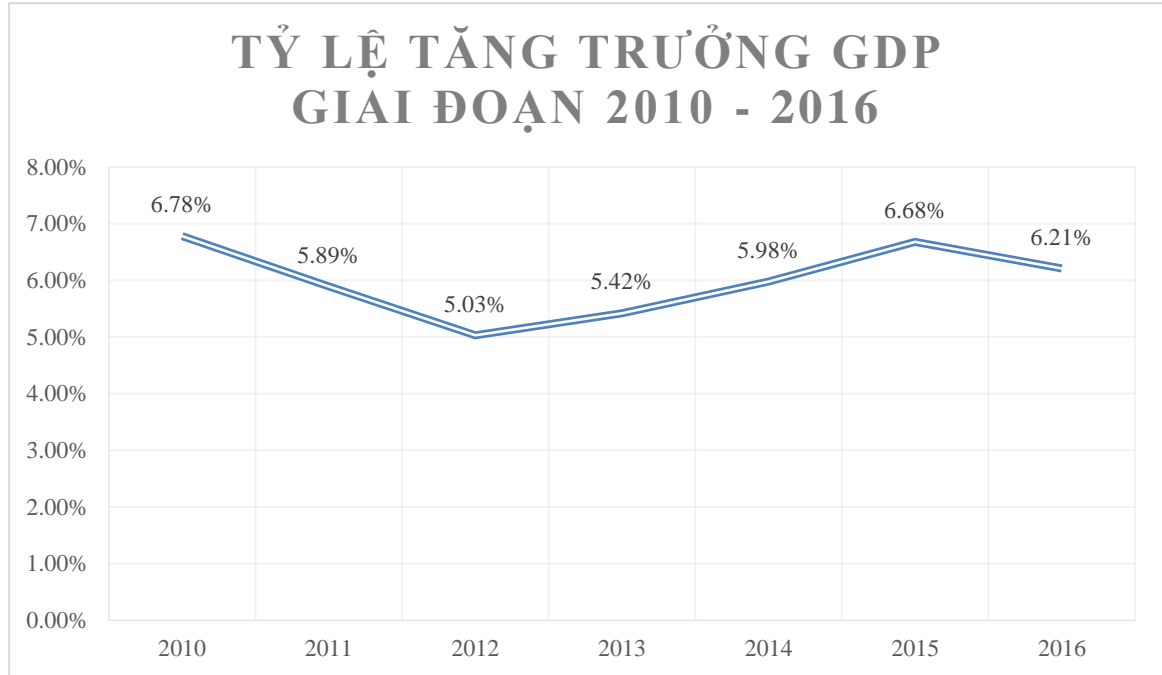
- Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty Cổ phần;
- Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05/09/2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần theo quy định tại Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ;
- Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị định số 57/2014/NĐ-CP ngày 16/06/2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Quyết định số 06/QĐ-ĐTKDV.HĐQT ngày 11/4/2014 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Hợp đồng dịch vụ tư vấn và tổ chức bán đấu giá cổ phần tại CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang số 70 – 2017/TVTC/FPTS-HCM được ký giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT;
- Quyết định số .../QĐ-ĐTKDV ngày .../.../2017 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang;
- Công văn số .../ĐTKDV-CNPN ngày .../.../2017 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước gửi FPTS về việc thông qua hồ sơ bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO**1. Rủi ro về kinh tế**

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng những rủi ro nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản trong nền kinh tế: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái. Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang là một chủ thể tham gia vào nền kinh tế nên cũng không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ sự thay đổi của những nhân tố đó.

1.1 Tốc độ tăng trưởng kinh tế.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực trong xã hội. Tăng trưởng kinh tế sẽ làm tăng nhu cầu chi tiêu trong xã hội, thúc đẩy gia tăng sản lượng công nghiệp, tăng đầu tư của cá nhân và pháp nhân trong nền kinh tế.



Nguồn: Tổng cục thống kê

Theo số liệu của Tổng cục thống kê, tốc độ tăng trưởng GDP trong năm 2016 giảm so với năm 2015, đạt 6,21%. Con số này thấp hơn mục tiêu 6,7%, nguyên nhân chủ yếu do nhóm ngành Nông nghiệp và Khai khoáng phát triển không thuận lợi.

Trong mức tăng 6,21% của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 1,36%, thấp nhất kể từ năm 2011 trở lại đây, đóng góp 0,22 điểm phần trăm vào mức tăng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,57%, thấp hơn mức tăng 9,64% của năm trước, đóng góp 2,59 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 6,98%, đóng góp 2,67 điểm phần trăm.

Trong khu vực công nghiệp và xây dựng, ngành công nghiệp tăng 7,06% so với năm trước, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo đạt mức tăng cao 11,90%, đóng góp đáng kể vào mức tăng trưởng chung với 1,83 điểm phần trăm.

Ngành khai khoáng năm 2016 giảm tới 4,00%, đã làm giảm 0,33 điểm phần trăm mức tăng trưởng chung, đây là mức giảm sâu nhất từ năm 2011 đến nay. Nguyên nhân chính do giá dầu thế giới giảm khiến lượng dầu thô khai thác giảm hơn 1,67 triệu tấn so với năm trước; sản lượng khai thác than cũng chỉ đạt 39,6 triệu tấn, giảm 1,26 triệu tấn.

Trong chín tháng đầu năm 2017, tình hình kinh tế có nhiều chuyển biến tích cực, tăng trưởng cao nhất trong 10 năm trở lại đây, cả ba khu vực của nền kinh tế tiếp tục phục hồi mạnh mẽ. Ủy ban giám sát tài chính quốc gia dự báo tăng trưởng quý IV năm 2017 sẽ đạt khoảng 7,5% - 7,7%, tăng trưởng GDP cả năm có thể đạt 6,7%.

Khu vực nông, lâm, thủy sản trong 9 tháng đầu năm 2017 tăng trưởng 2,78%, gấp hơn 4 lần tốc độ tăng của cùng kỳ năm 2016. Trong khu vực này, ngành thủy sản tăng trưởng cao nhất (5,42%), tiếp đến là ngành lâm nghiệp (5%) và ngành nông nghiệp (1,96%).

Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,17% trong 9 tháng đầu năm, tuy thấp hơn so với cùng kỳ 2 năm trước (năm 2015: 9,72%; 2016: 7,68%) nhưng đã cải thiện nhiều so với mức tăng 5,33% của 2 quý đầu năm. Điểm sáng của khu vực này là ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng mạnh 12,77% (cùng kỳ tăng 11%).

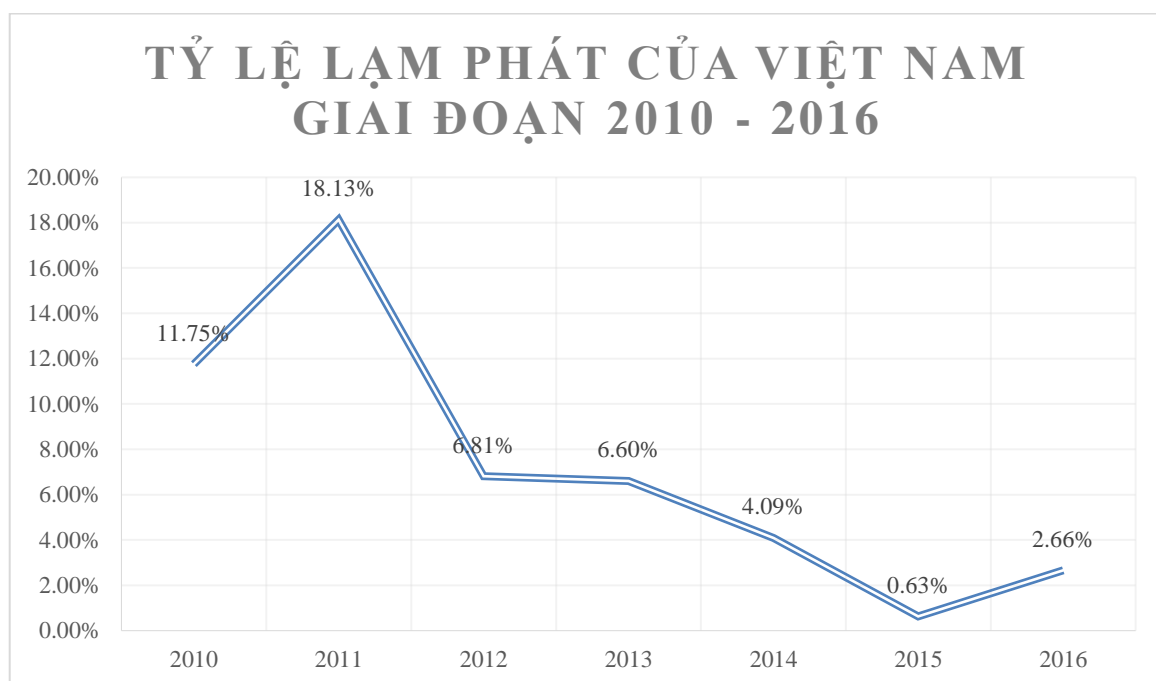
Khu vực dịch vụ tiếp tục có đóng góp quan trọng cho nền kinh tế khi tăng trưởng 7,25% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ tăng 6,66%). Trong đó, bán buôn và bán lẻ tăng 8,16% so với cùng kỳ năm trước, dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng 9%, hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 7,89%.

Tình hình kinh tế phát triển tốt tạo ra nhiều cơ hội phát triển trong ngành tuy nhiên những biến động từ kinh tế thế giới phần nào cũng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng GDP và doanh nghiệp. Để hạn chế ảnh hưởng của rủi ro này, Công ty đã xây dựng chiến lược phát triển chủ động tìm kiếm thêm nguồn khách hàng và các cơ hội kinh doanh để đảm bảo tốc độ tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận hàng năm cho cổ đông của Công ty.

1.2 Rủi ro lạm phát.

Trong quá trình phát triển kinh tế, lạm phát ở Việt Nam diễn ra với xu hướng tăng và biến động với biên độ khá lớn góp phần tạo ra những biến động bất thường của giá cả nguyên nhiên vật liệu đầu vào như giá xăng dầu, ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp. Đây là một trong những chỉ số quan trọng để đánh giá sự ổn định của kinh tế vĩ mô.

Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với biến động của lạm phát trong nền kinh tế. Theo những số liệu được công bố, trong những năm gần đây Việt Nam đã dần kìm hãm được đà tăng của lạm phát. Tỷ lệ lạm phát giai đoạn 2010 – 2016 cụ thể như sau:



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Tổng cục thống kê cho rằng, khi CPI ở mức thấp và ổn định sẽ tạo điều kiện cho các chính sách tiền tệ tích cực, kích thích sản xuất kinh doanh phát triển và tạo điều kiện cho giá một số mặt hàng do Nhà nước quản lý được tính đầy đủ theo cơ chế thị trường.

Sự cải thiện nền kinh tế Việt Nam trong năm 2016 được các chuyên gia và tổ chức phân tích đánh giá là phục hồi mạnh mẽ và rõ rệt. Các giải pháp kiềm chế lạm phát, đẩy mạnh thu hút vốn FDI, ODA,... của Chính phủ đã góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế trong năm nay. Năm 2016 bình quân mỗi tháng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 0,4%; CPI bình quân năm 2016 so với năm 2015 tăng 2,66%; CPI tháng 12 năm 2016 tăng 4,74% so tháng 12 năm 2015, thấp hơn so với mục tiêu 5% của Quốc hội đặt ra.

CPI tháng 9/2017 tăng 0,59% so với tháng trước, tăng 1,83% so với đầu năm và tăng 3,4% so với cùng kỳ. Tính toán cho thấy CPI 9 tháng đầu năm 2017 tăng chủ yếu do:

Giá dịch vụ y tế và giáo dục tăng 8,65% so với cùng kỳ năm 2016; Giá xăng tăng khiến nhóm giao thông tăng 6,69%; và nhóm nhà ở, điện nước vật liệu xây dựng tăng 4,85%. Tuy nhiên, nhóm thực phẩm giảm 2,92% so với cùng kỳ năm 2016, góp phần làm CPI tổng thể giảm 0,66 điểm %. Lạm phát cơ bản 9 tháng đầu năm tiếp tục được duy trì ổn định ở mức 1,32%.

Theo Ủy ban giám sát tài chính quốc gia, lạm phát đang có xu hướng ổn định do giá hàng hoá lương thực, thực phẩm ít có khả năng biến động. Trong trường hợp không có sự đột biến về điều chỉnh giá dịch vụ công trong những tháng cuối năm thì lạm phát 2017 chỉ tăng khoảng 3% so với cùng kỳ.

Hoạt động của các doanh nghiệp luôn chịu tác động trực tiếp từ tỷ lệ lạm phát. Sự biến động của lạm phát ảnh hưởng trực tiếp tới giá cả đầu vào, cũng như nhu cầu cho sản phẩm đầu ra của Công ty. Để hạn chế rủi ro về lạm phát, Công ty luôn chủ động trong việc ký kết các hợp đồng và có kế hoạch chủ động điều chỉnh giá dịch vụ cho khách hàng dựa trên những dự báo về tình hình lạm phát.

2. *Rủi ro về luật pháp*

Hiện nay, hệ thống luật pháp của Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro về mặt pháp lý cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, với xu hướng phát triển chung của nền kinh tế, Chính phủ cũng đang từng bước hoàn chỉnh hệ thống pháp luật theo hướng đơn giản, minh bạch, ổn định theo thông lệ quốc tế.

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang hiện đang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần nên hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn liên quan. Bên cạnh đó, Công ty còn phải tuân thủ theo các văn bản pháp lý của Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân và Sở Xây dựng tỉnh An Giang ban hành.

3. *Rủi ro cạnh tranh*

Hiện nay, hoạt động xây dựng và tư vấn thiết kế có dấu hiệu chững lại trong khi các công ty cùng ngành trên địa bàn khá nhiều làm tăng áp lực cạnh tranh đối với Công ty. Áp lực cạnh tranh cao làm cho chi phí gia tăng, lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh giảm dần. Cho nên, Ban lãnh đạo Công ty đã có những biện pháp, chủ trương để hạn chế các rủi ro cạnh tranh này bằng cách

mở rộng thị trường đang thiếu các doanh nghiệp cùng ngành nghề ở các tỉnh thành lân cận. Trước mắt, đẩy mạnh thị trường Bạc Liêu, Đồng Tháp, vì đã có thâm nhập ban đầu và đã có thực hiện một số công trình ở đây với chất lượng tương đối tốt được chủ đầu tư chấp nhận.

4. *Rủi ro của đợt bán đầu giá*

Sự thành công của đợt bán đầu giá chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố bao gồm yếu tố vĩ mô và vi mô. Hiện nay, độ hấp dẫn của ngành xây dựng không cao, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty thấp, do đó đợt bán đầu giá có khả năng không thành công. Đây là đợt bán đầu giá cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang, chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký. Do đó, trong trường hợp đợt bán đầu giá không thành công, hoạt động kinh doanh của Công ty không bị ảnh hưởng.

5. *Rủi ro khác*

Ngoài những trường hợp kể trên, Công ty có khả năng sẽ phải đối mặt với những rủi ro khác như hỏa hoạn, thiên tai, cháy nổ... Những rủi ro này có thể đem lại thiệt hại vô cùng lớn cho Công ty. Do vậy, Công ty đã chủ động phòng tránh bằng các biện pháp bảo hiểm tài sản, bảo hiểm cho người lao động...

III. CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. *Tổ chức Phát hành*

Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang

Địa chỉ: Số 185 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Điện thoại: (84-296) – 385 7593 – 385 2824 – 385 2857

Fax: (84-296) 395 4014

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc bán đầu giá cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

2. *Tổ chức tư vấn bán đầu giá cổ phần*

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT – Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ : Tầng 3, Tòa nhà Bến Thành Tower, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 6290 8686

Fax: (84-28) 6291 0607

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang do Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng dịch vụ tư vấn và tổ chức bán đầu giá cổ phần tại CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang số 70 – 2017/TVTC/FPTS-HCM được ký giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng

An Giang cung cấp. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.

IV. CÁC KHÁI NIỆM

- BKS Ban kiểm soát
- BCKT Báo cáo kiểm toán
- BCTC Báo cáo tài chính
- BV Giá trị sổ sách
- CBTT Công bố thông tin
- CNĐKKD Chứng nhận đăng ký kinh doanh
- Công ty Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang
- CBCNV Cán bộ công nhân viên
- CPI Consumer price index – Chỉ số giá tiêu dùng
- CTCP Công ty cổ phần
- ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông
- EPS Thu nhập trên mỗi cổ phần
- FDI Foreign Direct Investment – Đầu tư trực tiếp nước ngoài
- FPTSC Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
- GDP Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa
- HĐQT Hội đồng quản trị
- ISO International Organization for Standardization – Cơ quan thiết lập tiêu chuẩn quốc tế bao gồm các đại diện từ các tổ chức tiêu chuẩn các quốc gia
- NHNN Ngân hàng Nhà nước
- SCIC Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
- TMCP Thương mại cổ phần
- TNHH Trách nhiệm hữu hạn
- TSCĐ Tài sản cố định
- UBND Ủy ban Nhân dân
- WTO World Trade Organisation – Tổ chức thương mại thế giới

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Quá trình hình thành và phát triển:**

Tiền thân của Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang là Xưởng thiết kế trực thuộc Công ty Xây dựng An Giang với các mốc thời gian thay đổi biến động như sau: Năm 1978 là Xưởng thiết kế và quy hoạch tổng hợp trực thuộc Công ty Xây dựng An Giang, sau đó đến năm 1983 Xưởng được đổi tên thành Công ty Tư vấn Xây dựng An Giang và được bổ sung thêm ngành nghề.

Năm 2005, Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang.

1.2. Giới thiệu về Công ty

- Tên tiếng Việt : Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang
- Địa chỉ trụ sở : Số 185 đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Điện thoại : 0296 3 852 824 – 0296 3 857 593
- Fax : 0296 3 954 014
- Logo Công ty :



- Vốn điều lệ : 2.644.000.000 đồng (Hai tỷ sáu trăm bốn mươi bốn triệu đồng).
- Giấy CNĐKKD : 1600141043 cấp ngày 22 tháng 07 năm 2005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp, thay đổi lần thứ 5 ngày 03/10/2017.
- Ngành, nghề kinh doanh: Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết:
 - Lập dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật;
 - Lập hồ sơ lựa chọn nhà thầu;
 - Giám sát thi công các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi và hạ tầng kỹ thuật;
 - Khảo sát, đo đạc;
 - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp;
 - Thiết kế kết cấu công trình giao thông;
 - Thiết kế kết cấu công trình thủy lợi và hạ tầng kỹ thuật;

- Thiết kế kiến trúc quy hoạch: khu đô thị, điểm dân cư tập trung, tiểu thủ công nghiệp, các khu khu vực, các khu hành chính cả quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội ngành.

1.3. Cơ cấu vốn cổ phần

Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 30/9/2017 là 2.644.000.000 đồng, tương đương 264.400 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần. Cơ cấu vốn cổ phần tại thời điểm gần nhất của Công ty như sau:

Bảng 1: Cơ cấu vốn cổ phần cập nhật đến ngày 30/9/2017

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ
1	Cổ đông Nhà nước	156.680	1.566.800.000	59,26%
2	Cổ đông khác	107.720	1.077.200.000	40,74%
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
Tổng cộng		264.400	2.644.000.000	100,00%

Nguồn: CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang

1.4. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần Công ty tại ngày 30/9/2017

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tính đến ngày 30/9/2017

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước	117 Trần Duy Hưng, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, HN	156.680	59,26%
2	Nguyễn Đức Dũng	11 Lê Văn Nhung, phường Mỹ Bình, TP.Long Xuyên, tỉnh An Giang	30.000	11,35%
Tổng cộng			186.680	70,61%

Nguồn: CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang

1.5. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành

Những Công ty mà tổ chức phát hành đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:
Không.

Những Tổ chức đang nắm quyền kiểm soát đối với tổ chức phát hành:

- Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC): nắm giữ 156.680 cổ phần, chiếm 59,26%/VĐL

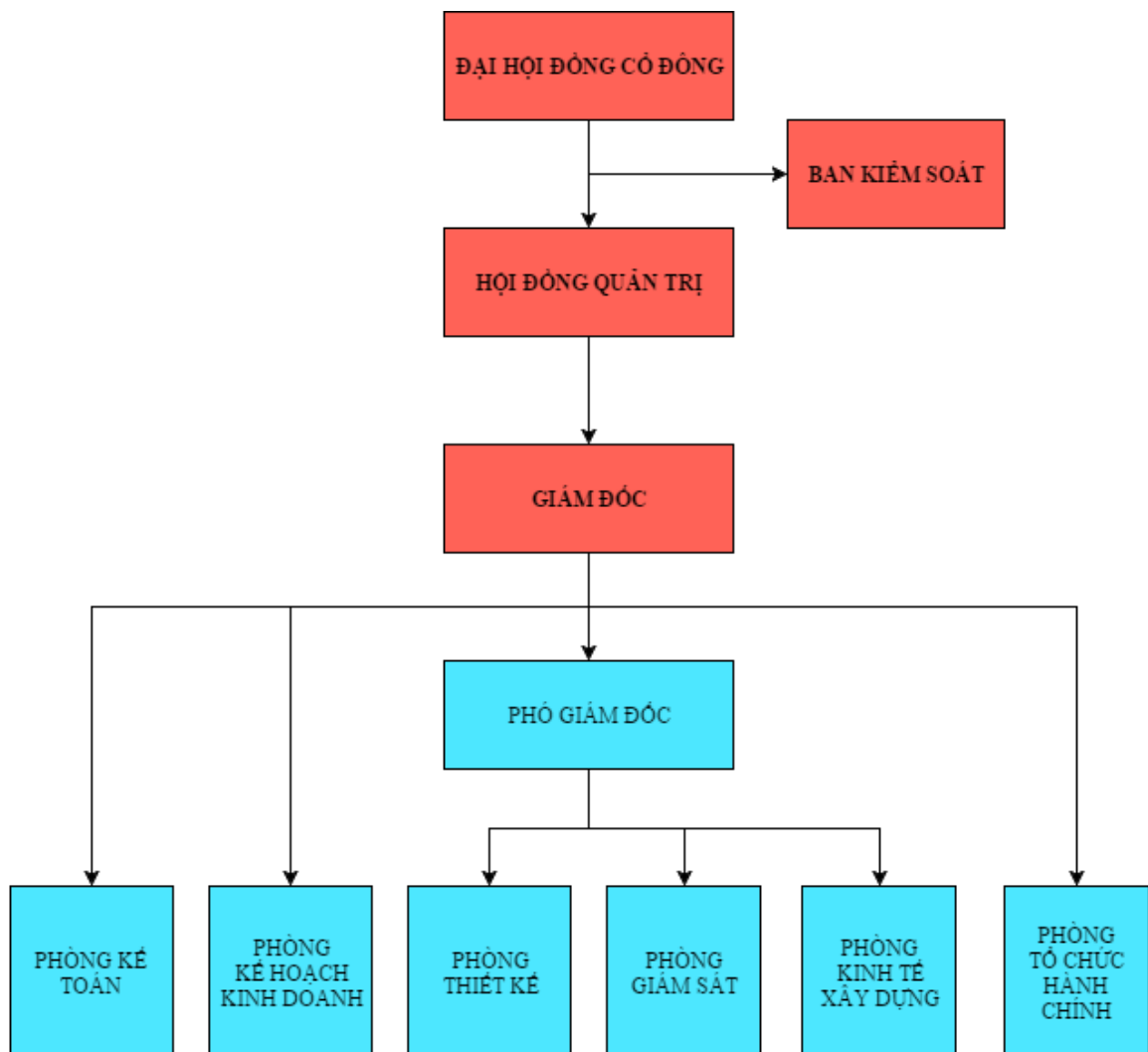
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Hiện nay, Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 08 thông qua ngày 29/11/2005 và Luật doanh nghiệp mới số 68/2014/QH13 có hiệu lực từ ngày 01/07/2015. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang là Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Cơ cấu tổ chức của hiện tại của Công ty gồm: văn phòng Công ty, các phòng chức năng, đơn vị trực thuộc.

Địa chỉ trụ sở chính của Công ty: Số 185 đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



• Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thảo luận và phê chuẩn những chính sách dài hạn và ngắn hạn về phát triển của Công ty, quyết định về cơ cấu vốn, quyết định về đầu tư, kinh doanh, chuyển nhượng, thế chấp giá trị lớn, quyết định về sáp nhập, mua lại hợp nhất,

chia tách công ty, bầu ra bộ máy quản lý và điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty được quy định chi tiết tại Điều lệ Công ty.

- **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ quyết định chiến lược phát triển của Công ty; xây dựng các kế hoạch phát triển kinh doanh; xây dựng cơ cấu tổ chức; quy chế quản lý; đưa ra các quyết định nhằm đạt được mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- **Ban kiểm soát**

Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc. Hiện tại Ban Kiểm soát Công ty có 03 thành viên.

- **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc của Công ty gồm có Giám đốc và 01 Phó Giám đốc. Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Giúp việc cho Giám đốc là Phó Giám đốc và các Trưởng phòng (do Giám đốc trực tiếp chỉ đạo). Căn cứ vào khả năng, yêu cầu quản lý, Giám đốc thực hiện ủy quyền một số quyền hạn nhất định cho thành viên Ban Giám đốc về những công việc điều hành chuyên môn. Phó Giám đốc và các Trưởng phòng (do Giám đốc trực tiếp chỉ đạo) chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

- **Các phòng ban**

Các phòng ban, bộ phận trong Công ty thực hiện các công việc chức năng nhằm đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc được hiệu quả và đúng luật.

4. Hoạt động kinh doanh

4.1. Sản phẩm, dịch vụ chính

- Lập dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật.
- Lập hồ sơ lựa chọn nhà thầu.
- Giám sát thi công các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi và hạ tầng kỹ thuật.
- Khảo sát, đo đạc, thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi và hạ tầng kỹ thuật.
- Thiết kế kiến trúc quy hoạch : khu đô thị, điểm dân cư tập trung, tiểu thủ công nghiệp, các khu kinh tế, các khu hành chính.
- Thiết kế nội thất, ngoại thất, thẩm tra thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, thí nghiệm nén tĩnh cọc.

4.2. Doanh thu*Bảng 3: Cơ cấu doanh thu giai đoạn 2014 - 2016*

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2014	2015	2016
1	Doanh thu thuần	3.142,51	2.816,69	2.008,20
	Tỷ trọng	99,89%	99,99%	99,99%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	0,35	0,20	0,18
	Tỷ trọng	0,01%	0,01%	0,01%
3	Thu nhập khác	3,19	0	0
	Tỷ trọng	0,10%	0,00%	0,00%
Tổng		3.146,05	2.816,89	2.008,38

*Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2014 - 2016 của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang***4.3. Chi phí***Bảng 4: Các khoản chi phí giai đoạn 2014 - 2016*

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2014	2015	2016
1	Giá vốn hàng bán	1.606,97	1.224,83	1.101,23
	Tỷ trọng	52,85%	43,14%	89,22%
2	Chi phí tài chính	0	17,07	24,37
	Tỷ trọng	0,00%	0,60%	1,97%
3	Chi phí bán hàng	120,12	154,21	0
	Tỷ trọng	3,95%	5,43%	0,00%
4	Chi phí quản lý	1.278,82	1.388,73	848,40
	Tỷ trọng	42,06%	48,92%	42,46%
5	Chi phí khác	34,52	54,13	24,33
	Tỷ trọng	1,14%	1,91%	1,97%
Tổng chi phí		3.040,43	2.838,98	1.998,33

*Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2014 - 2016 của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang***4.4. Nguyên vật liệu phục vụ sản xuất**

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực tư vấn xây dựng, nguồn nguyên vật liệu chủ yếu là xăng, dầu và văn phòng phẩm...

Công ty có kế hoạch làm việc với các nhà cung cấp đủ khả năng cung cấp nguyên vật liệu với khối lượng và chất lượng theo yêu cầu và giá cả cạnh tranh nhất, để Công ty có thể chủ động nguồn nguyên vật liệu phục vụ cho hoạt động kinh doanh trong mỗi năm và hạn chế được rủi ro về biến động giá nguyên vật liệu trên thị trường.

4.5. Trình độ công nghệ

Máy móc thiết bị của Công ty đều khấu hao trên 50%. Công ty luôn ý thức được vai trò của đổi mới máy móc thiết bị và nâng cao trình độ công nghệ.

4.6. Tình hình kiểm tra chất lượng dịch vụ

Bộ phận kiểm soát hồ sơ thực hiện các khâu chính như: kiểm tra bản vẽ thiết kế trước khi in ấn, nội dung tập DADT (báo cáo KTKT), kiểm tra các hồ sơ kỹ thuật trước khi in ấn thành bộ hoàn chỉnh. Nhằm khẳng định thương hiệu Công ty rất chú trọng đến vấn đề chất lượng các dịch vụ mà Công ty thực hiện tư vấn. Vì vậy, Công ty hiện đang quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 và Công ty cũng đang tiến hành chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng mới theo tiêu chuẩn 9001:2008.

5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất

5.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm

Bảng 5: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2014	2015	2016
Tổng tài sản	1.286,79	2.217,77	1.516,07
Vốn chủ sở hữu	32,55	-638,14	-633,32
Doanh thu thuần	3.142,51	2.816,69	2.008,20
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	136,95	32,04	34,38
Lợi nhuận khác	-31,33	-54,13	-24,33
Lợi nhuận trước thuế	105,62	-22,09	10,05
Lợi nhuận sau thuế	60,47	-51,51	4,82
EPS (đồng/cp)	1.802	-1.948	182

Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2014 - 2016 của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang

5.2. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016

- **Thuận lợi**
 - Các thành viên của Ban Giám đốc là một khối thống nhất, có trình độ và kinh nghiệm lâu năm trong nghề, nên công tác điều hành của Ban Giám đốc được phối hợp rất nhịp nhàng, từng bước đưa hoạt động kinh doanh sản xuất của Công ty đi vào nề nếp ổn định.
 - Đội ngũ cán bộ quản lý trẻ, năng động, có trình độ chuyên môn vững vàng, nên hoạt động có hiệu quả.
 - Lực lượng Cán bộ kỹ thuật trực tiếp sản xuất có tay nghề cao, được đào tạo căn bản, ít biến động. Kịp thời đáp ứng yêu cầu phát triển ngành nghề trong giai đoạn mới.
 - Đã tạo và duy trì được các quan hệ tốt với khách hàng truyền thống như Ban quản lý Dự án Đầu tư và Xây dựng của các huyện, thị, các ban ngành trong tỉnh và từng bước phát triển ra các tỉnh lân cận.
 - Sự phát triển nguồn lực đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất của công ty.
 - Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 – 2000 trong sản xuất kinh doanh, ở các khâu như: nắm thông tin khách hàng, triển khai thiết kế, kiểm tra chất lượng hồ sơ hoàn thành, kịp thời giải quyết các yêu cầu khách hàng.
 - Mặc dù còn thiếu vốn đầu tư phát triển kinh doanh, nhưng thực hiện Chiến lược hoạt động Kinh doanh sản xuất của Đại hội đồng Cổ đông nhiệm kỳ 2013 – 2018, Công ty đã từng bước trang bị các máy móc như: máy vi tính, máy in, sửa chữa công ty,...

- Các công tác xã hội đều được Công ty thực hiện tốt như: quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ xóa đói giảm nghèo,...

- **Khó khăn**

Với chủ trương kiềm chế lạm phát, phấn đấu giảm bội chi ngân sách, hạn chế đầu tư công,... các văn bản pháp lý của Chính phủ lần lượt được ban hành, ảnh hưởng trực tiếp là Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ. Nhiều công trình đã có kế hoạch xây dựng, Công ty đang hợp đồng thực hiện nhưng bị tạm hoãn, kéo theo vốn ngân sách đầu tư xây dựng ngày càng thu hẹp.

Bên cạnh đó, Nghị định 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ qui định một số điều về Luật đấu thầu được ban hành giữa năm 2014, đã ảnh hưởng nhiều đến hoạt động kinh doanh sản xuất của Công ty như sau:

- Về phần ưu điểm: Tất cả các hợp đồng tư vấn khi được Chủ đầu tư đồng ý giao cho Công ty thực hiện đều có cơ sở pháp lý rõ ràng: quyết định chỉ định thầu, Biên bản thương thảo hợp đồng và hợp đồng chính thức.
- Những khó khăn: Trước khi có Nghị định 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ, các hợp đồng tư vấn khi bắt đầu triển khai Công ty đã được Chủ đầu tư tạm ứng $\geq 25\%$ giá trị chi phí tư vấn. Với chi phí tạm ứng này Công ty đã trang trải được chi phí lương cho người lao động và các chi phí khác. Nhưng khi Nghị định 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ được ban hành đi vào thực hiện. Mặc dù, tất cả các hợp đồng đều có các văn bản pháp lý ràng buộc chặt chẽ, tuy nhiên, tất cả hợp đồng đều ở hình thức Hợp đồng trọn gói, không tạm ứng và thủ tục thanh quyết toán được thực hiện như sau: Việc thanh toán đối với hợp đồng trọn gói được thực hiện nhiều lần sau mỗi lần nghiệm thu với giá trị tương ứng với khối lượng công việc đã thực hiện hoặc một lần sau khi nhà thầu hoàn thành các trách nhiệm theo hợp đồng với giá trị bằng giá hợp đồng trừ đi giá trị tạm ứng (nếu có). Trường hợp không thể xác định được chi tiết giá trị hoàn thành tương ứng với từng hạng mục công việc hoặc giai đoạn nghiệm thu hoàn thành thì có thể quy định thanh toán theo tỷ lệ phần trăm (%) giá trị hợp đồng.

5.3. Triển vọng ngành

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế trong nước, ngành xây dựng hiện đang là một trong những ngành quan trọng gây dựng cơ sở hạ tầng cho đất nước, được sự quan tâm rất lớn từ Chính phủ. Vì vậy, là một đất nước đang phát triển nên ngành xây dựng nước ta đang có triển vọng phát triển tốt trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, Chính phủ đang có nhiều chủ trương quy hoạch phát triển tỉnh An Giang nói riêng và nhiều địa bàn khu vực Miền Tây nói chung. Do đó, đầu tư xây dựng cơ bản đang được nêu lên hàng đầu. Trong thời gian tới, triển vọng phát triển của Công ty tại địa bàn tỉnh An Giang là rất lớn.

5.4. Triển vọng công ty

Công ty cổ phần Tư Vấn Xây Dựng An Giang là đơn vị chuyên tư vấn xây dựng công trình với bề dày thâm niên lâu năm. Do đó, so với các đơn vị khác, Công ty có phần nổi trội hơn về kinh nghiệm tư vấn thi công, chất lượng công trình được đảm bảo. Vì thế, thị trường kinh doanh của đơn vị không ngừng được mở rộng.

a) Thuận lợi

- Bộ phận quản lý và cán bộ kỹ thuật từng bước được nâng cao nghiệp vụ chuyên môn;
- Sự linh hoạt và năng động cao của Ban Giám đốc đối với khách hàng;

b) Khó khăn

- Nguồn vốn lưu động còn yếu, chưa đáp ứng được nhu cầu sản xuất kinh doanh, nợ tồn đọng rất nhiều do chủ đầu tư chậm trả;
- Trang thiết bị phục vụ sản xuất chưa được nâng cấp kịp thời làm ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất theo yêu cầu của khách hàng ngày càng cao;
- Một số kỹ thuật viên chưa đáp ứng được nhu cầu áp lực công việc cao trong thực hiện tiến độ thiết kế công trình ở giai đoạn cạnh tranh gay gắt;
- Thiếu một số cán bộ ở các khâu chủ chốt.

6. Chính sách đối với người lao động**6.1. Số lượng người lao động trong Công ty**

Tính đến thời điểm 30/9/2017, tổng số lao động của Công ty bao gồm 17 người, với cơ cấu như sau:

Bảng 6 Cơ cấu người lao động

Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
Phân theo trình độ lao động		
Đại học và trên đại học	08	47,06
Cao đẳng	01	5,88
Trung cấp	06	35,30
Công nhân kỹ thuật	00	0,00
Thuê hợp đồng	02	11,76
Tổng cộng	17	100

Nguồn: CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang

6.2. Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi

- Chế độ làm việc**

Công ty thực hiện chế độ 8 giờ/ngày, 44 giờ/tuần. Đối với các công việc đặc thù, do yêu cầu của tính chất công việc, thời gian làm có thể sắp xếp linh hoạt hơn.

- Chính sách lương**

- Hàng năm, được sự ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT quyết định chính sách tiền lương căn cứ vào các quy định pháp luật hiện hành cũng như kế hoạch và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Người lao động hưởng lương theo sản phẩm, theo doanh thu và tiền lương được trả cho người lao động và hiệu quả công việc.

- Chế độ bảo hiểm**

- Giám đốc chịu trách nhiệm về việc trích nộp và thanh toán các chế độ bảo hiểm của người lao động đúng theo quy định của Nhà nước.

- Chế độ phúc lợi xã hội-**

- Công ty đảm bảo các chế độ cho người lao động theo quy định (BHXH, BHYT, BHTN..)
- Các chế độ phúc lợi khác theo qui định của Bộ luật lao động;
- Công ty cũng chú trọng trong công tác đảm bảo an toàn lao động cho toàn thể CBCNV.

6.3. Chính sách tuyển dụng và thu hút nhân tài

Tuyển dụng: Công ty thực hiện lựa chọn, tuyển dụng nhân viên phù hợp với yêu cầu công việc, đảm bảo đáp ứng đủ về số lượng, chất lượng (năng lực, kỹ năng...) để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty có hiệu quả.

Đào tạo: Ngoài việc tổ chức đào tạo tại chỗ, vừa làm vừa học qua thực tế công việc. Công ty còn tạo mọi điều kiện thuận lợi, cần thiết để Người lao động được tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn, dài hạn,...nhằm không ngừng nâng cao trình độ về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ, năng lực cạnh tranh, thực hiện tốt chính sách chất lượng và mục tiêu chất lượng của Công ty.

7. Chính sách cổ tức

Theo Điều lệ Công ty, Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật và ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo khả năng thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính – tài sản khác đến hạn phải trả

8. Tình hình tài chính

Theo BCTC đã được kiểm toán năm 2016, Công ty TNHH Kiểm toán Thái Bình Dương đã nhấn mạnh: “*Chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến thuyết minh số V.13 trong Báo cáo tài chính Công ty có khoản lỗ lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2016 là: 3.502.484.889 đồng, vượt quá tổng tài sản của là: 1.986.416.121 đồng và vượt quá Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 858.484.889 đồng. Các khoản nợ ngắn hạn đã vượt so với tổng tài sản là 633.322.144 đồng. Những điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty*”.

Căn cứ Quyết định số 1520/QĐ-UBND ngày 18/5/2017 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt vốn nhà nước tại CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang thời điểm chuyển thành công ty cổ phần ngày 1/8/2005, ĐHCĐ thường niên năm 2017 đã thống nhất điều chỉnh vốn điều lệ của Công ty là 2.644.000.000 đồng.

Cũng theo Quyết định số 1520/QĐ-UBND ngày 18/5/2017 của UBND tỉnh An Giang, Công ty phải nộp về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp (SCIC) số tiền: 635.248.939 đồng. Hiện Công ty không có nguồn tiền để trả nợ.

Căn cứ Quyết định số 21/2012/QĐ-TTg ngày 10/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp; Thông tư số 184/2012/TT-BTC ngày 15/10/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 21; Công ty bị tính lãi chậm nộp trên số tiền phải trả 635.248.939 đồng theo số ngày chậm nộp. Công ty đã có Công văn đề nghị UBND tỉnh An Giang và SCIC hỗ trợ miễn lãi chậm nộp số tiền này.

8.1. Công nợ với SCIC

Công nợ phải trả SCIC đến thời điểm 30/9/2017 như sau:

- Công nợ cổ tức phải trả SCIC: 394.372.000 đồng;
- Công nợ phải trả Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp: 891.398.893 đồng. Trong đó:
 - + Nợ cổ phần hóa: 635.248.939 đồng
 - + Nợ cổ tức trước bàn giao: 78.765.000 đồng
 - + Nợ lãi chậm nộp: 177.384.954 đồng

8.2. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong Báo cáo tài chính bằng Đồng Việt Nam. Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Trích khấu hao tài sản cố định

Nguyên tắc ghi nhận nguyên giá: là toàn bộ chi phí mà doanh nghiệp bỏ ra để có tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Phương pháp khấu hao: khấu hao được tính dựa trên nguyên giá của tài sản cố định và theo phương pháp khấu hao đường thẳng. Tỷ lệ khấu hao hàng năm dựa trên mức độ hữu dụng dự tính của tài sản cố định phù hợp với quy định của Bộ Tài chính. Thời gian hữu dụng được ước tính như sau:

Bảng 7: Thời gian khấu hao

STT	Loại tài sản	Thời gian (năm)
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 50 năm
2	Máy móc và thiết bị	05 – 10 năm
3	Phương tiện vận tải	06 – 10 năm
4	Thiết bị văn phòng	03 – 10 năm

8.1.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Do nguồn tiền thiếu hụt nên công tác thanh toán lương tháng NLĐ, Thuế, BHXH,... luôn chậm trễ. Công ty thường xuyên nợ đến 6 tháng tiền lương. Nhiều LĐ trong công ty xin thôi việc, nhất là giai đoạn 6 tháng cuối năm 2016. Tháng 6/2017, kế toán trưởng đã xin nghỉ việc nhưng chưa tìm được người thay thế, phòng kế toán chỉ có 1 nhân viên kế toán mới được tuyển dụng. Công tác kế toán còn yếu kém nên Công ty thường không lập báo cáo tài chính quý hoặc lập chưa phù hợp quy định về hạch toán kế toán, cần đơn vị kiểm toán năm rà soát lại.

Các khoản phải nộp theo luật định

CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang đã nộp theo luật định về thuế như: thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, phí và lệ phí...

Bảng 8: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	2016
1	Thuế GTGT	318.415.020
2	Thuế TNDN (phải thu)	-207.481.593
3	Thuế TNDN (phải nộp)	-14.057.218
4	Thuế thu nhập cá nhân	0
5	Thuế nhà đất, tiền thuê đất	2.074.320
6	Các loại thuế khác	0
7	Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	0
Tổng cộng		98.950.529

Nguồn: BCTC kiểm toán 2016 của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang

Trích lập các quỹ theo luật định

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

Bảng 9: Số dư các quỹ của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang

Đơn vị tính: Đồng

STT	Các quỹ	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016
1	Quỹ đầu tư phát triển	225.162.745	225.162.745	225.162.745
2	Quỹ khen thưởng phúc, lợi	-764.406.631	-764.406.631	-764.406.631
Tổng cộng		-539.243.886	-539.243.886	-539.243.886

Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2014 – 2016 của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang

Tình hình công nợ

- Các khoản phải thu**

Bảng 10: Các khoản phải thu ngắn hạn của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	1.465.810.444	2.288.769.964	1.242.981.464
2	Trả trước cho người bán	0	0	0
3	Các khoản phải thu khác	842.286.047	912.138.960	1.255.774.453
4	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	-1.425.902.888	-1.236.971.888	-1.236.971.888
Tổng cộng		882.193.603	1.963.937.036	1.261.784.029

Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2014 – 2016 của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang

- Các khoản phải trả**

Bảng 11: Các khoản phải trả của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016
I	Nợ ngắn hạn	1.254.245.437	2.855.910.668	2.149.390.912
1	Vay và nợ ngắn hạn	188.000.000	231.000.000	60.000.000
2	Phải trả cho người bán	0	210.600.209	115.584.801
3	Người mua trả tiền trước	201.115.920	0	0
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	263.097.399	314.837.009	320.489.340
5	Phải trả người lao động	305.917.449	761.430.366	548.506.314
6	Chi phí phải trả	0	379.291.000	264.800.000
7	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	1.060.521.300	1.723.158.715	1.604.417.088
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-764.406.631	-764.406.631	-764.406.631
II	Nợ và vay dài hạn	0	0	0
Tổng cộng		1.254.245.437	2.855.910.668	2.149.390.912

Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2014 – 2016 của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang

8.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 12: Các chỉ tiêu tài chính năm 2015 và 2016 của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	0,76	0,70
+ Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,76	0,70
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	1,29	1,42
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	-	-
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay khoản phải thu	Vòng	1,43	1,59
+ Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,27	1,32
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-1,83%	0,24
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	-	-
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	-2,32	0,32

Nguồn: FPTs tổng hợp

9. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát

Bảng 13: Danh sách Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Ban kiểm soát và tỷ lệ nắm giữ cổ phần tại 30/9/2017

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)
			Sở hữu cá nhân hoặc Đại diện sở hữu	
Hội đồng quản trị				
1	Mai Thị Thanh Thủy	Chủ tịch HĐQT	Đại diện 156.680 cổ phần của SCIC	59,26%
2	Võ Chí Trường (*)	Thành viên		
3	Huỳnh Tấn Tài	Thành viên		
4	Quách Thị Huệ Trinh	Thành viên kiêm Giám đốc	3.000	1,91
Ban Tổng giám đốc				
1	Quách Thị Huệ Trinh	Giám đốc	3.000	1,13
2	Võ Chí Trường (*)	Phó Giám đốc	1 trong 3 người đại diện vốn của SCIC, số lượng cổ phần cá nhân: 3.100	1,17
Kế toán trưởng				
1	Trương Thị Hồng Nhung	Phụ trách kế toán	00	0,00
Ban kiểm soát				
1	Đỗ Thị Kim Anh	Trưởng ban	00	0,00
2	Nguyễn Phước Cao	Thành viên	00	0,00
3	Đoàn Nguyên Phương Uyên	Thành viên	600	0,23

(*): Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân của ông Võ Chí Trường: 3.100 cổ phần, tương đương 1,17% vốn điều lệ

Nguồn: CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang

10. Tài sản

Giá trị TSCĐ chủ yếu tại ngày 31/12/2016 của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang như sau:

Bảng 14: Giá trị TSCĐ chủ yếu tại ngày 31/12/2016 của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang

ĐVT: Đồng

STT	Khoản mục	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
I	TSCĐ hữu hình	571.205.288	554.434.455	16.770.833
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	233.496.000	233.496.000	0
2	Máy móc, thiết bị	77.272.727	60.501.894	16.770.833
3	Phương tiện vận tải	260.436.561	260.436.561	0
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	0	0	0
5	TSCĐ hữu hình khác	0	0	0
II	TSCĐ vô hình	0	0	0
Tổng cộng		571.205.288	554.434.455	16.770.833

Nguồn: BCTC kiểm toán 2016 của CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang

Tổng diện tích đất đai Công ty đang quản lý và sử dụng như sau:

Địa chỉ	Mục đích sử dụng	Diện tích (m ²)	Loại đất	Thời hạn sử dụng
Số 185 đường Trần Hưng Đạo, P. Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, An Giang	Văn phòng Công ty	107,4	Đất sản xuất kinh doanh	Thuê 20 năm, trả tiền hàng năm, thời hạn thuê 19/01/2018

Công ty đã có văn bản đề nghị được tiếp tục thuê đất.

11. Các thông tin khác và tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty

Không có.

12. Kế hoạch 2017

✓ **Kế hoạch phát triển tập trung:**

- ✚ Tập trung củng cố và phát triển các khâu sản xuất hiện có, chú ý nhiều đến khâu thiết kế hạ tầng và giám sát thi công;
- ✚ Phát triển khâu chứng nhận chất lượng và khả năng chịu lực công trình và quản lý dự án;
- ✚ Đảm bảo sản phẩm có chất lượng hàng đầu của Tỉnh;
- ✚ Đầu tư máy móc, phần mềm ứng dụng mới để nâng cao trình độ chuyên môn của cán bộ kỹ thuật, tạo sản phẩm có chất lượng, kịp thời, đáp ứng tốt nhất yêu cầu của khách hàng, tạo sự khác biệt với doanh nghiệp khác cùng ngành;
- ✚ Xây dựng và áp dụng thành công hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008.

✓ **Kế hoạch thâm nhập thị trường:**

- ✚ Mở rộng thị trường Sóc Trăng, Bạc Liêu, Đồng Tháp, Cà Mau, Hậu Giang, ... vì các thị trường này đang thiếu các doanh nghiệp cùng ngành nghề. Trước mắt, đẩy mạnh thị trường Bạc Liêu, Đồng Tháp, vì đã có thâm nhập ban đầu và đã có thực hiện một số công trình ở đây với chất lượng tương đối tốt được chủ đầu tư chấp nhận;
- ✚ Đẩy mạnh nắm bắt thị phần thông qua chiến lược giá cạnh tranh nhưng vẫn đảm bảo tỷ suất lợi nhuận theo kế hoạch đề ra hàng năm;
- ✚ Áp dụng nhiều hình thức thanh toán linh hoạt và tăng giá trị gia tăng cho khách hàng để tăng thu hồi công nợ nhưng phải đảm bảo đúng chế độ hiện hành, an toàn, hạn chế rủi ro.

✓ **Kế hoạch nâng cao và phát triển nguồn nhân lực:**

- ✚ Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý và cán bộ kỹ thuật vừa có tâm vừa có tầm để đáp ứng nhu cầu phát triển xã hội ngày càng cao;
- ✚ Sắp xếp lại cán bộ quản lý theo hướng vĩ mô không chạy theo sự vụ, sự việc;
- ✚ Tuyển dụng thêm cán bộ kỹ thuật có tay nghề cao;
- ✚ Xây dựng lại hệ thống chính sách lương + thưởng để khuyến khích được người lao động.

✓ Kế hoạch Marketing:

- ✚ Cùng cố và tăng cường nghiệp vụ phòng kinh doanh;
- ✚ Thống kê và giữ mối quan hệ tốt với khách hàng truyền thống, khách hàng tiềm năng;

✓ Kế hoạch tài chính:

- ✚ Tăng cường thu hồi công nợ để tăng vốn lưu động, đáp ứng nhu cầu sản xuất của Công ty;
- ✚ Có thể vay nguồn vốn ưu đãi (Đảng ủy Khối Doanh nghiệp đã đề xuất với Tỉnh ủy và Ủy Ban tỉnh) hoặc huy động bên ngoài với lãi suất thấp để thực hiện các dự án đầu tư và tăng thêm nguồn vốn lưu động.

✓ Kế hoạch đầu tư:

- ✚ Sửa chữa trụ sở làm việc;
- ✚ Nâng cấp trang thiết bị.

➤ Các giải pháp thực hiện:

- ✚ Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức cho phù hợp với chức năng của từng bộ phận và tình hình phát triển của xã hội, phân công trách nhiệm rõ ràng, hợp lý. Có kiểm tra đánh giá trách nhiệm của từng thành viên đã được phân công;
- ✚ Ưu tiên phát triển nguồn nhân lực có nghiệp vụ cao ở các bộ phận hiện còn thiếu;
- ✚ Áp dụng mạnh công nghệ thông tin trong sản xuất và điều hành;
- ✚ Triệt để phòng chống lãng phí trong sản xuất kinh doanh, trong sinh hoạt;
- ✚ Cải tiến thường xuyên quy chế trả lương để phù hợp tình hình kinh tế xã hội;
- ✚ Liên kết với các cá nhân có trình độ chuyên môn cao bên ngoài Công ty tham gia sang tác các công trình lớn;
- ✚ Chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 trong sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm hoàn thành, hạn chế đến mức tối thiểu số sản phẩm bị hoàn trả lại;
- ✚ Quản trị tốt kế hoạch kinh doanh để có những điều chỉnh thích hợp với tình hình thực tế;
- ✚ Sửa lại phòng ốc làm việc để đảm bảo môi trường làm việc thoáng mát, sạch đẹp;
- ✚ Áp dụng nhiều hình thức thanh toán linh hoạt và chú ý tạo điều kiện tăng giá trị giảm tăng cho khách hàng để giữ khách hàng truyền thống, mở rộng thị trường và tăng thu hồi công nợ nhưng đảm bảo đúng chế độ hiện hành, an toàn và hạn chế rủi ro.

VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN**1. Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được chào bán**

- Cổ phần chào bán : Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Số lượng cổ phần bán đấu giá : 156.680 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần
- Giá khởi điểm chào bán : **2.400** đồng/cổ phần
- Bước giá : **100 đồng**
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối thiểu là: 156.680 cổ phần.
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối đa là: 156.680 cổ phần.
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư nước ngoài được phép mua tối đa là : 156.680 cổ phần.
- Phát Đơn đăng ký tham gia đấu giá cổ phần : **Từ 9h00 ngày 9/11/2017 đến 16h00 ngày 7/12/2017 tại :**
 - Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh,
 - Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Bến Thành Tower, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
 - Hoặc tải trực tiếp từ: www.fpts.com.vn, www.scic.vn
- Nộp tiền cọc :
 - **Từ ngày 9/11/2017 đến 16h00 ngày 7/12/2017**
 - Nộp trực tiếp vào tài khoản hoặc chuyển khoản vào tài khoản:
 - Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
 - Số Tài khoản: **145000000318** tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh thành phố Hà Nội

- Nội dung: Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND hoặc số Hộ chiếu/Số ĐKKD (ngày cấp và nơi cấp); Nộp tiền đặt cọc mua cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang (ghi rõ số lượng và tên cổ phần đăng ký mua).
- Nộp Phiếu tham gia đấu giá cổ phần : - Nộp trực tiếp tại tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần:
 Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
 Chi nhánh Tầng 3, Tòa nhà Bến Thành Tower, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
 Thời gian: **9h00 ngày 9/11/2017 đến 9h00 ngày 8/12/2017**
- Nộp qua đường bưu điện: gửi **trước 16h00 ngày ngày 7/12/2017** theo địa chỉ:
 Người tiếp nhận: Ông Ngô Lê Minh, Phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp
 Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
 Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Bến Thành Tower, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
- Tổ chức phiên đấu giá cổ phần : - **09h00 ngày 8/12/2017**
 Tại: Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh. Tầng 3, Tòa nhà Bến Thành Tower, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- Nộp tiền mua cổ phần : Theo quy định tại Quy chế đấu giá cổ phần cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang.
- Thời gian hoàn tiền đặt cọc : Theo quy định tại Quy chế đấu giá cổ phần cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng An Giang.

2. Mục đích của việc chào bán

Mục đích của việc chào bán cổ phần nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp mà không cần giữ cổ phần. Việc chào bán cổ phần chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà

không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

3. Địa điểm công bố thông tin

Thông tin cụ thể liên quan đến Tổ chức phát hành gồm Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá cổ phần của đợt chào bán được công bố tại:

- **Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Bến Thành Tower, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 6290 8686

Fax: (84-28) 6291 0607

Tại Website: www.fpts.com.vn

- **Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước**

Tại website: www.scic.vn

4. Điều kiện tham gia đấu giá cổ phần và các quy định liên quan

Theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của SCIC tại CTCP Tư vấn Xây dựng An Giang.

5. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần

Ngay sau khi có kết quả chào bán, kết quả sẽ được thông báo tại các địa điểm công bố thông tin và trên cổng thông tin điện tử www.fpts.com.vn và www.scic.vn để các Nhà đầu tư được biết, làm cơ sở để các bên phối hợp, triển khai các thủ tục chuyển nhượng liên quan tới Tổ chức chào bán cổ phần và Tổ chức phát hành.

VII. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cổ phần cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, đấu giá cổ phần công khai phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này trước khi quyết định tham gia phiên đấu giá cổ phần.

Trân trọng cảm ơn.

Tp.HCM, ngày ... tháng ... năm 2017

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY
DỰNG AN GIANG****GIÁM ĐỐC****QUÁCH THỊ HUỆ TRINH****ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
FPT- CHI NHÁNH TP.HCM****GIÁM ĐỐC PHÒNG****TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP****LÊ QUANG NGỌC THANH**